

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổn g % điể m
			Nh ận biết (Số câu)		Thông hiểu (Số câu)		Vận dụng (Số câu)		Vận dụng cao (Số câu)		
			T N K Q	T L	T N K Q	TL	T N K Q	T L	T N K Q	TL	
1	Đọc	Thơ trữ tình.	4	0	3	1	0	1	0	1	60
3	Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn xuôi	0	1 *	0	1*	0	1 *	0	1	40
Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi			2 0 %	1 0 %	1 5 %	25 %	0	2 0 %	0	10%	100
Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức			30 %		40%		20%		10%		
Tổng % điểm			70%				30%				

BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao

1	1. Đọc hiểu	Thơ trữ tình.	Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ. - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng: - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra. - Vận dụng những hiểu biết thơ hiện đại để lí giải, phân tích vẻ đẹp trong hình ảnh thơ. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.	4 câu TN	3 câu TN 01 câu TL	1 câu TL	1 câu TL
---	-------------	---------------	---	----------	-----------------------	----------	----------

3	Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (truyện)	Nhận biết: - Giới thiệu được thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại, ... của tác phẩm. - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm). Vận dụng cao: - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.	1*	1*	1*	1 câu TL
Tổng số câu				3 TN	4 TN 1 TL	1 TL	1 TL*
Tỉ lệ %				30%	40%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

Họ và tên:.....SBD.....

I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

Thương đất nước trên ba ngàn hòn đảo
Suốt ngàn năm bóng giặc vẫn chập chờn
Máu đã đổ ở Trường Sa ngày ấy
Bạn tôi nằm dưới sóng mặn vui thân
Nếu Tổ quốc neo mình đầu sóng cả
Những chàng trai ra đảo đã quên mình
Một sắc chỉ về Hoàng Sa thuở trước
Còn truyền đời con cháu mãi đình ninh
Nếu Tổ quốc nhìn từ bao mất mát
Máu xương kia đắng đặc suốt ngàn đời
Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất
Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi
(Tổ quốc nhìn từ biển, Nguyễn Việt Chiến, dẫn nguồn thivien.net)

Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Tự sự C. Biểu cảm
B. Miêu tả D. Thuyết minh

Câu 2: Xác định thể thơ của đoạn trích trên?

- A. Thơ tự do C. Thơ tự sự
B. Thơ thất ngôn bát cú đường luật D. Thơ thất ngôn bát cú

Câu 3: Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ “*thương*” điều gì?

- A. Đất nước
B. Đất nước ba ngàn hòn đảo.
C. Đất nước ba ngàn hòn đảo, suốt ngàn năm bóng giặc chập chờn
D. Tổ quốc nhìn từ bao mất mát

Câu 4: Xác định nội dung chính của đoạn thơ trên?

- A. Lòng căm thù giặc sâu sắc, mãnh liệt
B. Thương cảm với những con người nằm lại nơi biên cương Tổ quốc
C. Cảm phục những người chiến sĩ ngày đêm bảo vệ đảo và quần đảo của dân tộc
D. Tình yêu với biển đảo quê hương đất nước

Câu 5: Nghĩa của từ “*sắc chỉ*” là gì?

- A. Vẻ đẹp của nơi nào đó cụ thể
- B. Mệnh lệnh bằng văn bản của vua
- C. Ý chỉ của nhà vua truyền bằng khẩu ngữ
- D. Cả ba đáp án đều đúng

Câu 6: Những hình ảnh “*máu đổ, sóng mặn vùi thân, máu xương*” có ý nghĩa như thế nào?

- A. Sự đồng cảm xót thương của tác giả với những người lính trẻ ngày ngày bảo vệ đảo và quần đảo của dân tộc.
- B. Sự hi sinh mất mát của những con người ngã xuống vì Tổ quốc
- C. Điều kiện khó khăn gian khổ của những con người ngày ngày bảo vệ biển đảo quê hương.
- D. Cả ba đáp án trên

Câu 7: Qua đoạn thơ thấy được thái độ, tình cảm gì của nhân vật trữ tình?

- A. Trân trọng biết ơn những con người, những thế hệ đi trước đã hi sinh vì sự bình yên của biển đảo quê hương
- B. Tình yêu, niềm tự hào với vẻ đẹp của quê hương đất nước.
- C. Gửi gắm lòng quyết tâm bảo vệ biển đảo quê hương
- D. Cả 3 đáp án trên

Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:

Câu 8: Anh/chị suy nghĩ như thế nào về hai câu thơ dưới đây?

Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất

Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi

Câu 9: Theo anh/chị biển, đảo và quần đảo có ý nghĩa như thế nào với đất nước?

Câu 10: Từ đoạn trích anh/chị hãy cho biết bản thân có trách nhiệm và hành động như thế nào với biển đảo quê hương đất nước?

II. VIẾT: (4,0 điểm)

Phía làng đã khuất hẳn, nhưng tôi vẫn dăm dăm nhìn theo. Tôi đi đã nhiều nơi, đóng quân lại ở nhiều chỗ, phong cảnh đẹp đẽ hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có những người yêu tôi tha thiết nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cội căn này.

Làng mạc bị tàn phá nhưng mảnh đất quê hương vẫn đủ sức nuôi sống tôi như ngày xưa nếu tôi có ngày trở về. Ở miếng đất ấy tháng giêng tôi đi đốt bãi đào ố chuột, tháng tám nước lên đánh dậm, úp cá, đơm tép, dấm cá rô, tháng chín, tháng mười đi móc con da dưới vệt sông. ở miếng đất ấy những ngày phiên chợ dì tôi lại mua cho vài cái bánh dợm, đêm nằm với chú, chú gác chân lên tôi mà lấy Kiều, ngâm thơ, những tối liên hoan xã nghe cái Ty hát chèo và

đôi lúc lại được ngồi nói chuyện với Cún con nhắc lại những kỷ niệm đẹp để hồi
thơ ấu.

Khung cảnh chung quanh tôi bắt đầu mờ dần rồi trắng xóa, sương xuống
dày đặc đến không còn trông rõ cái gì nữa. Phảng phất trong không khí có thứ
mùi quen thuộc, không hẳn là mùi nhang ngày Tết, cũng không phải là thứ mùi
nào khác có thể gọi tên được, nó man mác, có lẽ đã lâu lắm tôi mới lại cảm
thấy nó. Thôi, tôi nhớ ra rồi... đó là thứ mùi vị đặc biệt, mùi vị của quê hương...

(Ngày Tết về thăm quê, Nguyễn Khải)

Đoạn trích trên đề cập tới vấn đề gì? Anh/chị hãy viết bài luận (500 chữ) phân
tích, cảm nhận về vấn đề được đề cập tới.

.....**Hết**.....

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM Môn: Ngữ văn lớp 10

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	A	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
	5	B	0,5
	6	B	0,5
	7	D	0,5
	8	Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi - Cả dân tộc ta suốt những năm tháng rộng dài của lịch sử cho đến nay đều không chịu khuất phục trước kẻ thù. - Hình ảnh “dáng con tàu” ẩn dụ cho những con người, những thế hệ tiếp bước cha ông hướng mãi về biển đảo quê hương với ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm.	0,5

	- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt hoặc còn thiếu ý: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.	
9	Biển, đảo và quần đảo có ý nghĩa rất quan trọng với đất nước. - Đối với an ninh - quốc phòng: Biển, đảo và quần đảo thuận lợi hình thành các tuyến phòng thủ bảo vệ đất nước. - Đối với kinh tế: biển, đảo, quần đảo mang lại lợi ích kinh tế lớn đối với đất nước. - Học sinh nêu được 2 ý nghĩa: 1,0 điểm. - Học sinh nêu được 1 ý nghĩa: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: 0,0 điểm. * Lưu ý: Học sinh có cách diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo nội dung trên, giáo viên căn cứ vào mức độ thuyết phục để cho điểm.	1.0
10	Học sinh rút ra được - Bản thân mỗi cá nhân có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ biển đảo quê hương đất nước. - Học sinh chỉ ra được những hành động cụ thể, thể hiện được trách nhiệm của mình với đất nước. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời tương đương 01 ý như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 – 0,75 điểm. - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.	1.0
II	VIẾT	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Tình cảm của tác giả đối với làng quê và mảnh đất quê hương. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý:	2.0
	- Vẻ đẹp của quê hương trong lòng tác giả: + Giản dị, gần gũi gắn liền với những kí ức tuổi thơ và in sâu	

	trong tâm trí của tác giả. + Dù bị chiến tranh tàn phá nhưng vẫn đủ sức bao bọc cho nhân vật tôi. - Tình cảm của tác giả: + Yêu mến, trân trọng, tự hào về quê hương + Quê hương luôn in sâu trong tâm trí của tác giả, dù đi nhiều nơi đối với anh quê hương vẫn là nơi đẹp nhất. + Gắn bó sâu nặng với quê hương, cảm nhận được hương vị riêng của quê hương này. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	
	- Đánh giá chung: Về nội dung: + Khẳng định vẻ đẹp của quê hương và tấm lòng của nhà văn. Về nghệ thuật: + Ngôn ngữ hình ảnh giản dị, mộc mạc, gần gũi. + Giọng văn nhẹ nhàng sâu lắng. Hướng dẫn chấm: - Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.	0,5
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.	0,5
I + II		10